

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Điện tử; Chuyên ngành: Kỹ thuật điện tử

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Võ Tuấn Minh

2. Ngày tháng năm sinh: 21/12/1982; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Xã Liên Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): 52 Mai Hắc Đế, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): 52 Mai Hắc Đế, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 0915595519;

E-mail: vtminh@dut.udn.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ 03/2012 đến 07/2012: Giảng viên tập sự (công nhật) tại Khoa Điện tử - Viễn thông, Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng

Từ 08/2012 đến 07/2013: Giảng viên tập sự (hợp đồng) tại Khoa Điện tử - Viễn thông, Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng

Từ 08/2013 đến 04/2015: Giảng viên tại Khoa Điện tử - Viễn thông, Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng

Từ 11/2013 đến 04/2015: Bí thư Liên chi đoàn tại Khoa Điện tử - Viễn thông, Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng

Từ 05/2015 đến 07/2019: Nghiên cứu sinh tại Khoa Điện tử, Thông tin và Kỹ thuật sinh học, Trường Đại học Bách khoa Milan

Từ 08/2019 đến 06/2023: Giảng viên tại Khoa Điện tử - Viễn thông, Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng

Từ 05/2020 đến 04/2022: Phụ trách Chương trình đào tạo Chất lượng cao ngành Kỹ thuật Điện tử và Viễn thông tại Khoa Điện tử - Viễn thông, Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng

Từ 05/2022 đến 06/2024: Phó trưởng phòng tại Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng

Từ 11/2022 đến 06/2024: Phó bí thư chi bộ tại Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng

Từ 07/2023 đến 06/2024: Giảng viên chính tại Khoa Điện tử - Viễn thông, Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng

Chức vụ hiện nay: Phó trưởng phòng; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó trưởng phòng

Cơ quan công tác hiện nay: Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng

Địa chỉ cơ quan: 54 Nguyễn Lương Bằng, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

Điện thoại cơ quan: 02363842308

Thình giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không có

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

Không có

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH [3] ngày 26 tháng 03 năm 2008, số văn bằng: 工学第29504号, ngành: Điện - Điện tử, chuyên ngành: Thiết kế vi mạch

Nơi cấp bằng ĐH [3] (trường, nước): Viện Công nghệ Tokyo, Nhật Bản

- Được cấp bằng ThS [4] ngày 26 tháng 03 năm 2010, số văn bằng: 工修第31790号, ngành: Vật lý Điện tử, chuyên ngành: Thiết kế vi mạch

Nơi cấp bằng ThS [4] (trường, nước): Viện Công nghệ Tokyo, Nhật Bản

- Được cấp bằng TS [5] ngày 26 tháng 07 năm 2019, số văn bằng: 2019/SDR/219, ngành: Công nghệ Thông tin, chuyên ngành: Điện tử

Nơi cấp bằng TS [5] (trường, nước): Trường Đại học Bách khoa Milan, Italia

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HDGS cơ sở: Đại học Đà Nẵng

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HDGS ngành, liên ngành: Điện-Điện tử-Tự động hóa

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Hướng 1: Nghiên cứu về vòng khóa pha kỹ thuật số với nhiều pha thấp và sóng hài thấp cho các ứng dụng truyền tải không dây, tập trung vào vòng khóa pha sử dụng bộ so sánh pha Bang-Bang;

- Hướng 2: Nghiên cứu về bộ chuyển đổi tương tự - số với điện năng tiêu thụ siêu thấp và hiệu năng cao cho các thiết bị y sinh di động siêu nhỏ, tập trung vào bộ chuyển đổi dạng thanh ghi xấp xỉ liên tiếp (Successive Approximation Register: SAR);

Trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu cho đến nay, ứng viên chủ yếu nghiên cứu về lĩnh vực thiết kế vi mạch sử dụng công nghệ CMOS (Complementary Metal-Oxide-Semiconductor), cụ thể hơn là mảng thiết kế vi mạch tín hiệu hỗn hợp. Trong giai đoạn học tập và nghiên cứu ở bậc Đại học và Thạc sĩ, ứng viên nghiên cứu, thiết kế bộ chuyển đổi tương tự (cụ thể là giá trị điện dung) - số dạng SAR vì cấu trúc đơn giản phù hợp với các ứng dụng có điện năng cung cấp bị giới hạn như thiết bị y sinh di động. Khi học tập và nghiên cứu ở bậc Tiến sĩ, ứng viên nghiên cứu, thiết kế vòng khóa pha kỹ thuật số Bang-Bang vì điện năng tiêu thụ thấp, dễ thiết kế phù hợp với các ứng dụng truyền tải không dây.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 2 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận án ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 1 cấp Bộ; 3 cấp Cơ sở;

- Đã công bố (số lượng) 18 bài báo khoa học, trong đó 4 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 1, trong đó 1 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 0

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
1	Giải B hoạt động khoa học và công nghệ xuất sắc năm học 2019 - 2020, Quyết định số 2646/QĐ-ĐHBK ngày 19/11/2020	Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng	2020
2	Bài báo khoa học xuất sắc được công bố trên các tạp chí khoa học uy tín, Quyết định số 1371/QĐ-UBND ngày 26/4/2021	Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng	2021
3	Giải A hoạt động khoa học và công nghệ xuất sắc năm học 2021 - 2022, Quyết định số 4441/QĐ-ĐHBK ngày 15/11/2022	Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng	2022
4	Bài báo khoa học xuất sắc được công bố trên các tạp chí khoa học uy tín, Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 17/4/2023	Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng	2023
5	Giải 3 Cuộc thi bài báo sinh viên IEEE năm 2008, ngày 29/01/2009	Viện Công nghệ Tokyo	2009
6	Giải xuất sắc thuyết minh áp phích phần Thiết bị và Mạch tích hợp, ngày 20/5/2009	Hội thảo về Hệ thống và Mạch tích hợp	2009
7	Bài báo xuất sắc nhất, ngày 14/11/2019	Hội thảo IEEE Asia Pacific Conference on Postgraduate Research in Microelectronics and Electronics (Prime Asia)	2019
8	Bài báo xuất sắc nhất, ngày 28/7/2022	Hội thảo IEEE Ninth International Conference on Communications and Electronics (ICCE)	2022

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
Không có				

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Trong quá trình công tác tại Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng, ứng viên tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo được quy định trong Điều 3 và Điều 4 Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2018 như sau:

- Về phẩm chất chính trị, tư tưởng:

Ứng viên là một Đảng viên có lập trường tư tưởng vững vàng; có bản lĩnh chính trị; luôn chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; gương mẫu thực hiện các nghĩa vụ công dân;

tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội. Trong thời gian công tác tại Nhà trường, ứng viên luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ và đã đạt chứng chỉ Trung cấp lý luận chính trị và hành chính.

- Về đạo đức, lối sống:

Ứng viên luôn đảm bảo chuẩn mực của nhà giáo; luôn chia sẻ và gắn bó với đồng nghiệp trong khoa và nhà trường; luôn chân thành, trung thực, thẳng thắn; tôn trọng, lắng nghe, và bảo vệ quyền lợi chính đáng của người học; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của giảng viên; tuân thủ các quy định, quy chế về tổ chức và hoạt động của Nhà trường, chưa bị kỷ luật trong suốt quá trình công tác cho đến nay.

- Về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

Ứng viên có đủ thời gian làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên đối với chức danh đăng kí xét công nhận đạt tiêu chuẩn. Ứng viên có đủ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để giảng dạy và hướng dẫn sinh viên cũng như học viên sau đại học; luôn trau dồi kiến thức chuyên môn, phương pháp giảng dạy, kỹ năng sư phạm; luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao về chuyên môn, đảm bảo đủ số giờ lên lớp theo quy định về giờ chuẩn đối với giảng viên của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; tích cực tham gia các hội đồng chuyên môn; là chủ biên biên soạn giáo trình phục vụ đào tạo; tham gia xây dựng chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần của khoa chuyên môn cũng như đóng góp ý kiến để xây dựng các chương trình đào tạo có liên quan. Ứng viên đã đạt các chứng chỉ bồi dưỡng giảng viên chính và giảng viên cao cấp.

Ứng viên tham gia rà soát, cải tiến, vận hành, và đánh giá chương trình đào tạo của ngành Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông (trình độ Cử nhân - Kỹ sư), mở chuyên ngành mới Vi điện tử - Thiết kế vi mạch của Nhà trường. Ngoài ra, ứng viên cũng tham gia xây dựng đề án đào tạo nhân lực chất lượng cao cho ngành công nghiệp bán dẫn của nhà trường và cũng tích cực tham gia các buổi tham luận được tổ chức bởi cấp trên và thành phố Đà Nẵng; tích cực kết nối với các tổ chức, chuyên gia, doanh nghiệp để tổ chức các khóa học ngắn hạn về thiết kế chip bán dẫn.

- Về nghiên cứu khoa học:

Ứng viên tự đánh giá có đủ số điểm công trình khoa học quy đổi đối với chức danh đăng kí xét công nhận đạt tiêu chuẩn. Bên cạnh nhiệm vụ giảng dạy, ứng viên không ngừng học tập và nghiên cứu khoa học theo các hướng nghiên cứu tiên tiến; chủ trì các nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp; công bố kết quả nghiên cứu trong các hội thảo và các tạp chí khoa học có uy tín trong và ngoài nước; là tác giả chính của hầu hết các công trình; tham gia tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học với tư cách ủy viên tổ chức, chủ tọa phiên báo cáo; tham gia phản biện cho các tạp chí và hội nghị, hội thảo khoa học; hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học cấp khoa và cấp trường; định hướng nghiên cứu cho các đồng nghiệp trẻ. Ứng viên đã nhận được một số bằng khen về bài báo xuất sắc nhất hội thảo và bằng khen về hoạt động khoa học công nghệ của Trường Đại học Bách khoa và thành phố Đà Nẵng nhờ số điểm khoa học tích lũy trong năm. Ứng viên là thành viên của Hội Kỹ sư Điện và Điện tử (IEEE) từ năm 2016 đến nay.

- Về ngoại ngữ:

Ứng viên đã tốt nghiệp bậc cao đẳng, đại học và thạc sĩ tại Nhật Bản, tốt nghiệp bậc tiến sĩ tại Italia, do vậy, có thể sử dụng tiếng Nhật thuần thục (có chứng chỉ tiếng Nhật ở mức độ cao nhất) và tiếng Italia ở mức độ đọc hiểu cơ bản. Ngoài ra, ứng viên có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh lưu loát vì lí do học tập và nghiên cứu bậc Tiến sĩ ở nước ngoài cũng như sử dụng trong nghiên cứu, giảng dạy (cho các học phần thuộc chương trình tiên tiến Việt - Mỹ, nay thuộc khoa Khoa học Công nghệ Tiên tiến tại Trường Đại học Bách khoa), trao đổi thông tin và giao tiếp với các đồng nghiệp nước ngoài (do tính chất công việc của ứng viên thường xuyên phải tiếp các đoàn khách nước ngoài).

- Về năng lực quản lý:

Ứng viên hiện đang đảm nhận chức vụ quản lý, có khả năng quản lý tốt; luôn hoàn thành các nhiệm vụ do cấp trên giao phó và được đánh giá tốt từ cấp trên.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 06 năm 08 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

1	Tạ Quốc Việt		X	X		12/2019 đến 10/2020	Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng	03/02/2021
2	Nguyễn Huỳnh Nhật Thương		X	X		12/2019 đến 10/2020	Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng	03/02/2021

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ tran g ... đến tran g)	Xác nhận của cơ sở GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ							
1	Lý thuyết mạch điện tử 2	GT	NXB Khoa học và Kỹ thuật, năm 2021	5	CB	(Toàn bộ giáo trình)	Quyết định số 345/QĐ-ĐHBK ngày 27/01/2022 của Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 0 ()

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/T K	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) / Kết quả
Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
1	Nghiên cứu và ứng dụng phần mềm thiết kế vi mạch điện tử CADENCE vào giảng dạy tại khoa Điện tử - Viễn thông	CN	T2013-02- 70, cấp Cơ sở	01/04/2013 đến 30/12/2013	23/12/2013 / Tốt
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
2	Nghiên cứu về kỹ thuật hỗ trợ đồng bộ tần số cho vòng khóa pha bội số thập phân kỹ thuật số kiểu bang-bang	CN	B2019- DN02-72, cấp Bộ	31/03/2020 đến 30/03/2022	25/3/2022 / Đạt

3	Thiết bị theo dõi và giám sát trẻ không thể tách rời	CN	T2020-02-05MSF, cấp Cơ sở	15/09/2020 đến 12/10/2021	12/10/2021 / Tốt
4	Nghiên cứu về kỹ thuật tiền phân bổ phân đoạn tuyến tính cho vòng khóa pha số bang-bang bội thập phân	CN	T2022-02-56, cấp Cơ sở	01/06/2022 đến 01/03/2024	25/3/2024 / Khá

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
1	医療用超低電力センサーテレメトリーLSIの開発 (tiếng Nhật) / Design of Low-Power Medical Devices	5	Không	電子情報通信学会技術研究報告 (IEICE Technical Report) / ISSN: 0913-5685	- Hệ thống CSDL quốc tế khác		108, 347, 55 - 57	12/2008
2	A 10-bit, 290fJ/conv. steps, 0.13 mm ² , zero-static power, self-timed capacitance to digital converter	5	Có	Proceedings of 2009 International Conference on Solid State Devices and Materials	- Hệ thống CSDL quốc tế khác	13	78 - 79	10/2009
3	Analysis of fractional-N bang-bang digital PLLs using phase switching technique	3	Có	Proceedings of 2016 12th Conference on Ph.D. Research in Microelectronics and Electronics / Electronic ISBN: 978-1-5090-0493-5	- Scopus	2	384 - 387	07/2016
4	A novel segmentation scheme for DTC-based $\Delta\Sigma$ fractional-N PLL	4	Có	Proceedings of 2017 IEEE International Symposium on Circuits and Systems / Electronic ISSN: 2379-447X	- Scopus	1	242 - 245	09/2017

5	An automatic dynamic range adaptation algorithm for capacitive sensor interface circuits	2	Có	Proceedings of 2017 European Conference on Circuit Theory and Design / Electronic ISSN: 2474-9672	- Scopus		253 - 256	11/2017
6	A novel LMS-based calibration scheme for fractional-N digital PLLs	3	Có	Proceedings of 2018 IEEE International Symposium on Circuits and Systems / Electronic ISSN: 2379-447X	- Scopus	1	1039 - 1042	05/2018
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
7	A non-overlapping frequency aid technique for fractional-N digital bang-bang PLLs	1	Có	Proceedings of 2019 IEEE Asia Pacific Conference on Circuits and Systems / Electronic ISBN:978-1-7281-2940-2	- Scopus		1 - 4	01/2020
8	Analysis of LMS gain variation in DTC-based fractional-N digital PLLs	1	Có	Proceedings of 2019 IEEE Asia Pacific Conference on Postgraduate Research in Microelectronics and Electronics / Electronic ISSN: 2159-2160 / Electronic ISBN: 978-1-7281-3055-2	- Scopus		5 - 8	01/2020
9	A novel parallel DTC segmentation scheme for fractional-N digital PLLs	1	Có	Khoa học và Công nghệ - Đại học Đà Nẵng / ISSN: 1859-1531	- Hệ thống CSDL quốc tế khác		18, 4.2, 1 - 7	05/2020
10	Analysis of frequency-aid technique for fractional-N digital BB-PLLs in time-domain	1	Có	Transactions on Circuits and Systems II: Express Briefs / ISSN: 1549-7747	IEEE - SCIE <i>IF</i> : 4.4, <i>Q1</i>	1	67, 12, 2888 - 2892	12/2020
11	Cập nhật chương trình từ xa cho thiết bị nhúng có kết nối Internet	4	Không	Khoa học và Công nghệ - Đại học Đà Nẵng / ISSN: 1859-1531			19, 9, 5 - 10	09/2021

12	A tracking bracelet device for kids with detachment warning function	4	Có	Khoa học và Công nghệ - Đại học Đà Nẵng / ISSN: 1859-1531			19, 12.2, 1 - 9	12/2021
13	Analysis of first- and second-order digital $\Delta\Sigma$ modulator used in fractional-N PLLs	1	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Đà Nẵng / ISSN: 1859-1531			19, 12.2, 10 - 16	12/2021
14	Fast-switching technique for fractional-N digital bang-bang PLL-based frequency synthesizers	1	Có	Transactions on Circuits and Systems II: Express Briefs / ISSN: 1549-7747	IEEE - SCIE <i>IF</i> : 4.4, <i>Q1</i>		69, 4, 2001 - 2005	04/2022
15	Phân tích sự ảnh hưởng của độ phân giải bộ chuyển đổi số / thời gian khi được sử dụng trong vòng khóa pha số bang-bang kiểu bội số thập phân-N	4	Có	Khoa học và Công nghệ - Đại học Đà Nẵng / ISSN: 1859-1531	- Hệ thống CSDL quốc tế khác		20, 4, 68 - 73	04/2022
16	An 8.25b-ENOB 100kSps 290fJ-FoM asynchronous SAR capacitance to digital converter	1	Có	AEU - International Journal of Electronics and Communications / ISSN: 1434-8411	Elsevier - SCIE <i>IF</i> : 3.2, <i>Q2</i>	3	153, 154286	08/2022
17	A fast-lock technique for digital sub-sampling fractional-N phase-locked-loops	2	Có	Proceedings of 2022 IEEE Ninth International Conference on Communications and Electronics / ISBN: 978-1-6654-9745-9	- Scopus	1	185 - 189	08/2022
18	A high-pass shaped LMS algorithm based predistortion technique for fractional-N BB-DPLLs	1	Có	Microelectronics Journal / ISSN: 0026-2692	Elsevier - SCIE <i>IF</i> : 2.2, <i>Q3</i>		146, 106153	04/2024

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 4 ([10] [14] [16] [18])

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Không có							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 0

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
Không có					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
Không có					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi Chú
1	Rà soát, cải tiến chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông	Tham gia	Quyết định số 1339/QĐ-ĐHBK ngày 30/6/2020 của Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng	Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng	Quyết định số 1402/QĐ-ĐHBK ngày 12/5/2021 của Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng; Quyết định số 2060/QĐ-ĐHBK ngày 16/8/2021 của Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng	Chương trình đào tạo chuyên sâu đặc thù trình độ bậc 7 (180 tín chỉ)

2	Chương trình đào tạo chuyên ngành “Vi điện tử - Thiết kế vi mạch” thuộc ngành Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông	Tham gia	Quyết định số 4062/QĐ-ĐHBK ngày 30/10/2023 của Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng	Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng	Quyết định số 974/QĐ-ĐHBK ngày 15/3/2024 của Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng	Mở chuyên ngành “Vi điện tử - Thiết kế vi mạch”
---	---	----------	---	--	---	---

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

thành phố Đà Nẵng, ngày 01 tháng 07 năm 2024

Người đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)

